

## TIẾNG NÓI BẢO VỆ NỮ QUYỀN TRONG TIỂU THUYẾT *TRỞ VỎ LỬA RA* CỦA PHAN KHÔI

*ThS. Đỗ Kim Anh*<sup>1</sup>

### TÓM TẮT

*Đầu thế kỷ XX, Phan Khôi là một trong những người tiên phong dùng ngòi bút để bảo vệ nữ quyền. Tư tưởng tiến bộ đó được ông thể hiện trong nhiều bài báo, đặc biệt là ở tiểu thuyết “Trở vỏ lửa ra”. Tác phẩm hướng đến việc chống lại lễ giáo phong kiến hà khắc; đề cao tự do cá nhân và bảo vệ quyền của người phụ nữ như quyền thừa kế, quyền được học hành, quyền tự do yêu đương, được quyết định tương lai... “Trở vỏ lửa ra” còn khá thành công về phương diện nghệ thuật, nhất là thi pháp tiểu thuyết (theo hướng hiện đại của phương Tây), góp phần thúc đẩy quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam nói chung.*

**Từ khóa:** Phan Khôi, *Trở vỏ lửa ra*, nữ quyền

#### 1. Mở đầu

Ở Việt Nam, ngay từ đầu thế kỷ XX, vấn đề nữ quyền đã được quan tâm, chú trọng. Cuộc đấu tranh cho nữ quyền đã đồng loạt diễn ra trên mọi phương diện của đời sống xã hội, trong đó có văn học nghệ thuật. Nhiều nhà báo, nhà văn đã đóng góp những trang viết đấu tranh cho quyền của nữ giới ở nhiều bình diện. Phan Khôi là một trong những nhà văn sớm đề cập vấn đề nữ quyền. Nhiều tác phẩm của ông đã thể hiện tư duy phản biện, hướng về lẽ phải, về quyền sống của người phụ nữ, đáng chú ý là tiểu thuyết *Trở vỏ lửa ra*.

#### 2. Nội dung

##### **2.1. Tiếng nói bảo vệ nữ quyền của Phan Khôi trong dòng văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX**

Trong văn học Việt Nam, hình ảnh người phụ nữ đã có mặt từ xa xưa. Đề cập thân phận nữ giới, đa phần những tác phẩm văn học từ dân gian đến văn

học viết trung đại đều cho thấy vị thế bất bình đẳng của họ. Tuy vậy trong vòng cương tỏa của tư tưởng nam quyền cũng đã bắt đầu xuất hiện những tiếng nói phản kháng, lên tiếng bảo vệ nữ quyền. Từ thế kỷ XVIII, trong văn học trung đại Việt Nam, việc chống lễ giáo phong kiến, đòi hạnh phúc lứa đôi và quyền sống con người là vấn đề đã được đặt ra trong *Cung oán ngâm khúc* (Nguyễn Gia Thiều); *Chinh phụ ngâm khúc* (Đặng Trần Côn); *Truyện Kiều* (Nguyễn Du); thơ Hồ Xuân Hương; *Sơ kính tân trang* (Phạm Thái); *Truyện Phan Trần* (truyện Nôm khuyết danh)... Những tác phẩm này, ở các mức độ khác nhau đều đã lên tiếng tố cáo thứ lễ giáo khắc nghiệt, bất công đối với người phụ nữ.

Những năm đầu thế kỷ XX, xu hướng lên án những giá trị lỗi thời của Nho giáo ngày càng nổi lên mạnh mẽ. Trong đời sống văn học, nhiều nhà văn

<sup>1</sup>Trường Đại học Đồng Nai

phê phán Nho giáo như một học thuyết bảo vệ nam quyền. Nổi bật và gây ấn tượng là nhóm Tự lực văn đoàn, Phan Khôi v.v... Ngay từ khi ra đời, Tự lực văn đoàn (1933 - 1945) tạo ra tiếng vang lớn trong văn học với chủ trương đổi mới văn hóa xã hội theo kiểu Tây Âu; chủ trương hiện đại hóa văn học. Trên tinh thần nhân văn, tiểu thuyết Tự lực văn đoàn chống lại sự hà khắc của lễ giáo phong kiến, đấu tranh cho tình yêu và hôn nhân tự do, đặc biệt quan tâm đến vấn đề giải phóng phụ nữ. Với mục tiêu nhân đạo đó, những người cầm bút đã xây dựng được hình ảnh các cô “gái mới” không chỉ có vẻ đẹp ngoại hình mà còn mang những nét đẹp tâm hồn thánh thiện với mưu cầu hạnh phúc chính đáng.

Trong xu hướng ủng hộ nữ quyền những năm đầu thế kỷ XX, Phan Khôi cũng góp một tiếng nói rất mạnh mẽ. Những bài viết của Phan Khôi có ý nghĩa sâu sắc ở phương diện phê bình văn học, bởi ông thường đi vào những vấn đề thuần văn học để lý giải để nhận định và nhận diện những vấn đề đặc trưng, có ý nghĩa xã hội và thời đại. Có thể nói, về mặt tư tưởng, Phan Khôi là một trong những nhà văn tiên phong ở đầu thế kỷ XX đã đặt vấn đề nam nữ bình quyền và vấn đề nữ quyền vào tác phẩm. Nhìn lại sự đóng góp của Phan Khôi trong đời sống văn học đương thời, nhà nghiên cứu Lại Nguyên Ân cho rằng: “Phan Khôi là nhà tư tưởng đã đặt ra hàng loạt vấn đề: phê phán

Khổng giáo, tiếp nhận tư tưởng Âu Tây, nữ quyền...” [1]. Giáo sư Thanh Lăng nhận xét: “Phan Khôi là khuôn mặt đẹp đẽ nhất của thời đại ta, một tổng hợp kỳ diệu được hình thành do những gì tinh túy nhất của nền cổ học vô cùng tế nhị Đông phương và nền học thuật minh bạch khúc chiết của Tây phương” [2, tr. 48].

Dấu hành trình sáng tác của Phan Khôi có những bước thăng trầm, cuộc đời ông lắm chông gai, nhưng những bài viết của Phan Khôi vẫn lưu giữ được với thời gian. Là người tiếp nhận ánh sáng của tư tưởng nữ quyền phương Tây, trên nền tảng truyền thống, tác phẩm của Phan Khôi có những cách tân đáng kể. Là một nhà báo sắc sảo, Phan Khôi thể hiện cái nhìn tinh tế và đầy biện chứng trong việc mở lối cho người phụ nữ đến với sáng tác văn chương và cho những người phụ nữ cầm bút. Là nhà văn, bằng nghệ thuật, Phan Khôi đã trải lòng mình để đưa ra những quan điểm bảo vệ, bênh vực cho người phụ nữ. Có thể nói, những luận điểm của ông là khúc dạo đầu cho một nền văn học mang đậm sắc thái nữ quyền ở Nam Bộ sau này.

## ***2.2. Tiếng nói bảo vệ nữ quyền trong “Trở vô lửa ra”***

Phan Khôi đã để lại một sự nghiệp sáng tác khá đồ sộ. Trong khoảng thời gian từ 1928 đến 1939, Phan Khôi có vai trò tâm điểm trên diễn đàn báo chí và văn chương, nhiều bài viết thể hiện tư tưởng bênh vực cho nữ quyền. Dựa

trên nguồn tư liệu là 5 ấn phẩm đăng báo của Phan Khôi trong các năm 1928, 1929, 1930, 1931, 1932 do nhà nghiên cứu Lại Nguyên Ân sưu tầm và công bố, chúng tôi thống kê được 57 bài báo viết về phụ nữ. Khảo sát thêm các báo từ năm 1933 đến năm 1939 mà Phan Khôi tham gia với các vai trò khác nhau như: *Phụ nữ tân văn* (1933, 1934); *Phụ nữ thời đàm* (1933, 1934); *Tràng An* (1935); *Sông Hương* (1936 đến tháng 3/1937); *Thực nghiệp dân báo* (1933), *Hà Nội báo* (1936), *Đông Dương tạp chí tục bản* (1937-1938), *Thời vụ* (tháng 7&8.1938), *Dư luận* (tháng 8& 9/1938), *Tao đàn* (1939), chúng tôi tìm được thêm 20 bài báo của ông về vấn đề phụ nữ. Trên lĩnh vực thi ca, Phan Khôi được xem là người có công khơi mở phong trào Thơ Mới với bài thơ *Tình già*. Về tiểu thuyết và truyện ngắn, ngoài một số truyện ngắn viết sau 1945, Phan Khôi đã để lại một quyển tiểu thuyết duy nhất: *Trở vỏ lừa ra* (1939). Nói tiếp những bài báo, cuốn tiểu thuyết đậm sắc thái nữ quyền, có ý nghĩa lớn trong văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX.

Trong các bài báo của mình, Phan Khôi đã thể hiện sắc sảo những tư tưởng đổi mới và ủng hộ nữ quyền. Trên tờ báo *Phụ nữ tân văn*, những bài viết: “Về văn học của phụ nữ Việt Nam”; “Văn học với nữ tánh”; “Lại nói về vấn đề văn học với nữ tánh”; “Theo tục ngữ phong giao, xét về sự sanh hoạt của phụ nữ nước ta”; “Chữ trinh: cái tiết

với cái nét”; “Đàn bà cũng nên làm quốc sự”; “Chức vụ của phụ nữ trong các kỳ tuyển cử”; “Đàn bà với quốc sự”; “Cái vấn đề nữ lưu giáo dục”... đã lồng ghép vào những vấn đề có liên quan đến nữ giới. Loạt bài viết này nhất quán với tư tưởng tiến bộ, đưa vấn đề về nữ giới ra luận bàn trên diễn đàn ngôn luận, vạch ra sự bất bình đẳng giữa giới nam và giới nữ ở xã hội Việt Nam. Phan Khôi đã xuất phát từ việc xác định phụ nữ như một đối tượng được thể hiện trong văn chương để đi đến việc khẳng định vai trò của họ với tư cách là chủ thể của hoạt động sáng tạo nghệ thuật. Trong tiểu thuyết *Trở vỏ lừa ra*, qua hình tượng nhân vật phụ nữ, Phan Khôi đã lên tiếng nói mạnh mẽ về vấn đề nữ quyền. Ông đã lên tiếng phê phán luật lệ khắt khe đối với nữ giới thời đó, đồng thời chủ trương đấu tranh mạnh mẽ cho vấn đề bình đẳng nam – nữ.

Nếu xem tiêu đề một tác phẩm là tín hiệu thẩm mỹ gợi mở thì cuốn tiểu thuyết gây ấn tượng ngay từ tên gọi *Trở vỏ lừa ra*. Tờ *Phổ thông bán nguyệt san* giải thích như sau: “Nguyên tục ngữ có câu “Con gái trở vỏ lừa ra”, ở Trung Nam kỳ ai cũng biết cả. Bắc kỳ cũng có tục ấy từ xưa, bây giờ ở Hà Nội bỏ đã lâu rồi, nên ít người biết. Nhà có đàn bà để, người ta buộc một cây ráy và một lẻ củi đã đun dở một đầu vào một với nhau, rồi lại buộc nó trên một cái nọc cắm ngoài ngõ, kêu bằng “khem”. Để con trai thì cái lẻ củi giờ đầu đã đun trở

vào, con gái thì đầu ấy trở ra. Người đi qua, thấy cái *khem* thì biết trong nhà đẻ con trai hay con gái. Câu tục ngữ ấy cũng như câu chữ nho: *nữ sinh ngoại hướng* nghĩa là con gái sinh ra thì hướng ra bên ngoài” [3, tr. 147]. Mượn hình ảnh của dân gian, ngay từ nhan đề, tác phẩm đã gọi liên tưởng đến thân phận người phụ nữ trong quan niệm “nam tôn nữ ti”. Vấn đề này Phan Khôi đã từng đề cập trong nhiều bài báo bằng giọng điệu giễu nhại, chế nhạo – “Đẻ ra mà thấy là con gái một cái, thì đã khinh đứt đi rồi” [4]. *Trở vỏ lừa ra* hướng đến việc chống lại lễ giáo phong kiến hà khắc và đề cao các quyền cơ bản (đáng ra phải được hưởng) của người phụ nữ như quyền thừa kế, quyền được học hành, quyền tự do yêu đương, quyền được quyết định tương lai cho mình. Trên tinh thần bảo vệ nữ quyền, Phan Khôi đã xây dựng hình ảnh nhân vật Nghi và Xuân Sơn là những cô gái không chỉ đẹp về ngoại hình mà luôn mang trong mình mong muốn được học hành, được tự do yêu đương, được quyết định cuộc sống của chính mình. Hình ảnh những cô gái như Nghi và Xuân Sơn thể hiện một sự trải nghiệm mới, một bước tiến mới trong chặng đường tìm kiếm tự do. Các cô không còn ngồi than thân trách phận như những cuộc đời hồng nhan trong văn học Việt Nam giai đoạn trước đó mà đã dám đứng lên tự tìm con đường đi đến tự do cho mình.

Trong *Trở vỏ lừa ra*, Phan Khôi có ý hướng cổ xúy nữ quyền rất rõ. Về nội dung tác phẩm, nhà văn tập trung vào hai vấn đề quan trọng là quyền thừa kế và đặc biệt là quyền được học hành. Một mặt thiên về kinh tế, một mặt thiên về tri thức. Tác phẩm xoay quanh cuộc đời nhân vật cô nữ sinh Trần Thị Nghi, con gái út ông bà Bá Giám giàu có với gia tài “mỗi năm thu vào vài ba ngàn đồng là ít”. Tuy là con gái ruột nhưng Nghi không được cha mẹ cho quyền kế thừa tài sản vì cái tư tưởng lỗi thời của họ, coi con gái là người ngoài họ, là con người ta. Vì không có con trai nối dõi tông đường nên ông bà Giám đã lập người kế tự là Trần Công Thương, một người họ hàng xa thuộc loại vô học, tham lam. Toàn bộ gia sản của cha mẹ Nghi đã bị cửu Thương âm mưu chiếm đoạt hết, nên cuộc sống của Nghi gặp bao khó khăn, phải tha hương đi học, sau cùng chết nghèo khổ, cô độc, không người thân thích. Kết thúc tác phẩm là bi kịch, tuy vậy, nhân danh quyền bình đẳng, Phan Khôi nhiều lần đề cho nhân vật Nghi phản ứng. Nhà văn đấu tranh cho quyền lợi vật chất của Nghi, phản biện lại quan niệm truyền thống, đòi quyền thừa kế của mình một cách dứt khoát: “cái gia tài nhà ta, sẵn có em ở nhà đây, xin các anh chị chia ra, để phần em, em giữ, và em dùng vào việc gì tùy ý” [5, tr. 95]. Như vậy nhân vật Nghi đã mạnh mẽ lên tiếng đòi quyền lợi thừa kế chính đáng cho mình, một

việc mà khó người phụ nữ nào thời đó dám lên tiếng đòi hỏi.

Ý thức cổ xúy nữ quyền của Phan Khôi còn thể hiện trong việc đòi hỏi quyền được học hành của người phụ nữ. Vẫn biết cái tư tưởng cổ hủ trọng nam khinh nữ, coi thường nữ giới nhưng nhân vật Nghi vẫn chống lại, đả phá cái chế độ ấy. Nghi muốn giành lấy cái quyền của mình, một trong những quyền cơ bản của con người “Học giỏi là một việc, mà nhiều tiền là một việc. Tôi muốn học giỏi mà tôi không thích nhiều tiền, ai lại cấm tôi” [5, tr. 90], với lại một khi “người con gái có học thì bao giờ ăn nói cũng có khác” [5, tr. 90]. Nghi quyết tâm theo học, và học lên nữa. Cô coi việc học như một lý tưởng, một cuộc cách mạng và chỉ có học mới có cơ hội tự giải phóng. Nghi nói với bà Giáo: “Con quyết đi học nữa, một là vì con yêu cha mẹ con, con muốn làm y theo sở nguyện của người, hai là vì con không bằng lòng làm một người đàn bà thường, mà ưng làm một người có học thức, xin lỗi thầy, như thầy chẳng hạn... Dạ con quyết lắm. Nhiều khi con nghĩ đại rằng nếu không đi học nữa thì thà con chết” [5, tr. 46].

Trong xã hội Việt Nam xưa chịu sự chi phối nặng nề của hệ tư tưởng phong kiến, người phụ nữ thường không có vai trò gì đáng kể, ngay cả trong gia đình, thân phận họ cũng chịu nhiều thua thiệt. Với chế độ nam quyền, người phụ nữ đã bị tước đoạt mọi quyền lợi chính đáng, nhân phẩm họ bị rẻ rúng. Họ bị ràng

buộc bởi những lễ giáo phong kiến khắc nghiệt như đạo “tam tòng”, hay các quan niệm lạc hậu như “nữ nhân ngoại tộc”... Số phận của người phụ nữ hoàn toàn bị phụ thuộc, chà đạp, thậm chí còn bị coi như món hàng. *Trở vô lừa ra* của Phan Khôi đã xác định đúng con đường của Nghi. Cô quyết tâm phải học, học thật cao, thật giỏi. Cô không bằng lòng làm một người phụ nữ bình thường, không cam chịu một cuộc sống bị áp đặt. Cử Thưởng nhắc lại nhiều lần vấn đề “con gái đi học để làm gì mới được chứ”, con gái có học cho lắm, đi lấy chồng là hết. Sống trong cái xã hội ấy, người phụ nữ bị tước đi những quyền lợi cơ bản của con người. Họ bị biến thành nô lệ cho những luật lệ, những ràng buộc nghiêm khắc của lễ giáo phong kiến và những quan niệm cổ hủ lạc hậu. Họ không có quyền quyết định số phận mình mà hoàn toàn phụ thuộc vào người khác. Điều ràng buộc ấy dẫn theo bao nhiêu bất hạnh của người phụ nữ. Muốn tự giải phóng, phụ nữ phải được học để biết về giá trị bản thân, về vai trò xã hội, về quyền lợi của mình trong sự bình đẳng với nam giới. Nghi quyết tâm học là vậy. Nghi chịu đựng mọi khó khăn để được học và sau cùng Nghi chết khi chưa kịp thi Tú Tài. Nói cách khác, Nghi chết trên con đường thực hiện lý tưởng, chết trên ngưỡng cửa khát vọng đạt đến lý tưởng. Đó là một bi kịch. Chính hoàn cảnh xã hội cũ đã đè bẹp khát vọng của Nghi. Cái chết của nhân vật Nghi chỉ là sự

thất bại tạm thời do hoàn cảnh lịch sử xã hội, do “cái cũ” còn thống trị. Kết thúc tác phẩm đầu là một bi kịch nhưng người đọc vẫn nhận ra tấm lòng nhân ái, tư tưởng nhân văn cao đẹp của nhà văn gửi gắm vào từng trang viết. Phải yêu thương và có một niềm tin mãnh liệt vào con người, nhà văn mới có được cái nhìn nhân văn như vậy. Phan Khôi miêu tả diễn biến tâm trạng của nhân vật Nghi rất tự nhiên, hợp lý và chân thực. Không thấy diễn biến tâm lý nhân vật sẽ không hiểu được hành động của nhân vật đó. Hành động của Nghi - đòi chia gia tài - có vẻ bất ngờ, nhưng lại hợp với quy luật của cuộc sống. Nhà văn không chỉ đem đến cho bạn đọc những nhân vật biết hành động mà quan trọng hơn là vì sao có hành động ấy. Phan Khôi đã rất thành công khi xây dựng được một nhân vật có sức sống bên trong thật mãnh liệt đằng sau cuộc đời bất hạnh của Nghi.

### **2.3. Nghệ thuật thể hiện tiếng nói bảo vệ nữ quyền trong “Trở về lửa ra”**

Tác phẩm được viết trong tâm thế của một nhà báo bên vực cho quyền lợi chính đáng của người phụ nữ, một nhà canh tân xã hội can thiệp vào vấn đề phụ nữ, nhưng không vì thế mà khô cứng và nghèo tính nghệ thuật. Đọc *Trở về lửa ra*, độc giả rất dễ nhận ra những thành công nghệ thuật của Phan Khôi. Tác phẩm được viết với lối văn giản dị, bình dân, gần gũi và kỹ thuật kết cấu cốt truyện đơn giản, theo thời gian tuyến tính nhưng vẫn không dàn trải.

Tác giả không chú trọng miêu tả chân dung nhân vật. Cách xây dựng nhân vật của Phan Khôi gần gũi với cách kể chuyện dân gian (Tuyển nhân vật chia làm nhân vật chính diện và nhân vật phản diện. Nhân vật chủ yếu được thể hiện bằng hành động và được xây dựng theo hướng lý tưởng hóa, cực đoan hóa. Lý tưởng hóa: người tốt từ đầu đến cuối, toàn vẹn về mọi mặt. Cực đoan hóa: kẻ ác thì ác từ đầu đến cuối). Cách tạo dựng hai tuyển nhân vật đối lập nhằm làm nổi bật tư tưởng nữ quyền của nhà văn.

Đặc điểm phong cách Phan Khôi thể hiện đậm nét qua hệ thống ngôn từ gần gũi khẩu ngữ, phương ngữ đậm sắc thái vùng miền. Chọn phương thức kể chuyện là ngôi thứ ba truyền thống, người kể chuyện là tác giả hàm ẩn, với điểm nhìn toàn tri, nhà văn đã khách quan lên tiếng về quyền phụ nữ. Lời kể đan xen lời bình giàu hình ảnh gợi liên tưởng trong trang viết Phan Khôi cứ ám ảnh người đọc về thân phận người phụ nữ. Sắc thái nữ quyền còn được thể hiện đậm nét ở ngôn ngữ đối thoại. Có những đoạn đối thoại được xây dựng một cách sinh động và tạo cá tính cho nhân vật. Lời thoại của các nhân vật nữ được tổ chức trên tinh thần đối thoại phản biện. Vấn đề nữ quyền còn được tác giả chú ý cài vào lời của các nhân vật trong truyện, ví dụ như: Lời của bà giáo nói với Nghi: “Chị phải biết chị là nạn nhân của xã hội An Nam hàng ngàn năm nay. Cái chế độ ấy đã không coi

đàn bà con gái chúng ta ra gì, cho nên chị mới phải ở vào cái tình cảnh đáng thương như thế” [5, tr. 26]. Lời của Nghi nói với bà giáo: “Con thường đọc báo, thấy có tờ báo cổ động nữ quyền. Họ làm vậy là hữu tâm với phụ nữ chúng ta lắm. Nhưng đàn bà con gái không học, hay là học mà chỉ học đến ầu học tiểu học thì còn mong bình quyền với ai? Bởi vậy con muốn học lên nữa, sức theo được tới đâu thì theo tới đó” [5, tr. 85]. Lời của bà giáo: “Người ta ai cũng có quyền tự do cầu tri thức, mà anh của chị toan cướp cái quyền ấy của chị thì chị phải giành lại chứ sao” [5, tr. 49].

Ngoài ra, tác phẩm còn thể hiện sắc sảo những triết luận của nhà văn về những tư tưởng đối mới và ủng hộ nữ quyền. Kiểu giọng điệu triết lý thường được thể hiện qua tính chất khẳng định (phủ định) để nhấn mạnh những vấn đề mà nhà văn cần thông điệp, triết luận với người đọc. Giọng triết lý trở thành giọng chủ đạo trong những trang văn của Phan Khôi: “Cho nên, sinh trưởng trong một gia đình chuyên chế, trong một xã hội đầy những chế độ bất bình và tàn khốc, duy có kẻ nào lành như con cừu, không thích tự do như con lợn thì mới sống được yên thân; còn những ai biết đau đớn mà nhúc nhích, thấy ngọt ngọt mà vùng vẫy, là người ấy sẽ thiệt thân, sẽ chết, chết dưới sức phản động của cái chế độ ấy” [5, tr. 80]. Giải bày, thương cảm cũng là một giọng điệu trong sáng tác Phan Khôi. Giọng điệu

này thể hiện tình cảm tha thiết và tấm lòng đôn hậu, sự cảm thông sâu sắc với những số phận phụ nữ éo le, bất hạnh của nhà văn. Theo dõi mạch truyện, người đọc nhận ra Nghi là một dạng nhân vật bi kịch bị dồn đến đường cùng. Nàng sống cô độc, chết cũng trong cô độc khi chưa đạt tới ước mơ đậu tú tài. Tuy nhiên các nhân vật của Phan Khôi chưa đạt đến tính “điển hình”, ngòi bút của ông cũng không đi sâu vào miêu tả những mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn xã hội. Truyện của ông chỉ thâm tóm trong mâu thuẫn gia đình. Nhà nghiên cứu Lại Nguyên Ân đã có nhận định về năng lực và giới hạn trong khả năng viết truyện của Phan Khôi: “Mạnh suy lý, logic nên nhất quán, triết đề ở tứ, ở tư tưởng đặt vào cốt truyện, nhưng hơi thiếu linh hoạt linh động và chất sống trong mô tả, dựng các cảnh trong truyện”.

### 3. Kết luận

Đặt trong bối cảnh văn học Việt Nam giai đoạn 1936 - 1939, tiểu thuyết *Trở vỏ lừa ra* có ý nghĩa lớn trong việc cổ súy cho nữ quyền - vấn đề chỉ mới manh nha trong đời sống cũng như trong văn học đầu thế kỷ XX. Thành công trên cả hai bình diện tư tưởng và nghệ thuật, cuốn tiểu thuyết duy nhất của Phan Khôi đã góp phần to lớn trong việc bảo vệ và bênh vực cho nữ quyền; đồng thời khẳng định sự đóng góp quan trọng của nhà văn cho thành tựu chung của văn học Việt Nam trên con đường hiện đại hóa.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Lại Nguyên Ân (2007), “Suy nghĩ về hành trình khai quật quá khứ”, *Tạp chí Tia Sáng*
2. Thanh Lăng (1971), “Phan Khôi nhà ngự sử trên văn đàn Việt Nam” (số chuyên đề kỷ niệm Phan Khôi), *Văn học*, số 122, Sài Gòn
3. Phan Khôi (1939), *Trở vỏ lừa ra*, *Phổ thông bán nguyệt san*, năm thứ 3, số 4
4. Phan Khôi, “Theo tục ngữ phong dao, xét về sự sanh hoạt của phụ nữ nước ta”, [lainguyenan.free.fr/pk1929/theo.html](http://lainguyenan.free.fr/pk1929/theo.html)
5. Phan Khôi (1939), *Trở vỏ lừa ra*, *Phổ thông bán nguyệt san*, năm thứ 3, số 41

**VOICE OF PROTECTION OF WOMEN’S RIGHTS IN THE NOVEL  
TRO VO LUA RA BY PHAN KHOI****ABSTRACT**

*In the early 20<sup>th</sup> century, Phan Khoi was one of the pioneers campaigning for women’s rights. His progressive ideas were conveyed in his several newspapers, especially in his novel named “Tro vo lua ra”. It aims to be against the strict feudal rites and customs, to respect women’s freedom and protect women’s rights such as the right to inherit, to learn, to love and to self-determinate their future etc... “Tro vo lua ra” also succeeded in the aspects of arts, especially the novel prosody (in the modern Eastern styles), which promoted the modernization of Vietnamese literature in general.*

**Keywords:** *Phan Khoi, “Tro vo lua ra”, women’s rights*